



Tổng Giám Mục: Hồng Y Daniel DiNardo
Giám Mục Phụ Tá: GM. George A. Sheltz

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thu
Đại Diện Đức Tổng Giám Mục
Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo VN
281-495-8133

Hội Đồng Giáo Dân, TGP Galveston-Houston

Chủ Tịch: Ô. Phêrô Võ Tiến Đạt
Giáo Xứ Đức Kitô Ngôi Lời Nhập Thể
281-827-9571

Phó CT Nội Vụ: Ô. Phêrô Nguyễn Tài (GXĐMLV)
281-932-4655

Phó CT Ngoại Vụ: Ô. Phêrô Vũ Đức Phú (GXLB)
281-777-2229

Tổng Thư Ký: Giuse Nguyễn Văn Hùng (CĐSJ)
832-403-7871

Thành viên: CT HĐMV các giáo xứ và cộng đoàn

Thánh lễ cuối tuần

GX. CÁC THÁNH TỬ ĐẠO VIỆT NAM

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 8:30; 10:30 am; 6:00 pm

Lm. Giuse Vũ Thành
Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
Pt. Giuse Nguyễn Phẩm
Pt. Giuse Lê Văn Rô

10610 Kingspoint Rd. - Houston, TX 77075
713-941-0521

GX. ĐỨC KITÔ NGÔI LỜI NHẬP THỂ

TB: 6:00 pm - CN: 7:00 am; 9:00 am; 11:00 am;
2:30 pm; 7:00 pm

Lm. Gioan Viannê Nguyễn Ngọc Thu
Lm. Giuse Bùi Phương Tiên
Pt. Giuse Nguyễn Sĩ Bạch
Pt. Phêrô Nguyễn Cường

8503 S. Kirkwood Rd. - Houston, TX 77099
281-495-8133

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LA VANG

TB: 6:00 pm - CN: 7:30; 9:15; 11:00 am; 6:00 pm

Lm. Thomas Trần Thiên Ân, OP.
Lm. Đaminh Trịnh Thế Huy, OP.
Lm. Phêrô Phạm Duy Khánh, OP.
Pt. Micae Nguyễn Kim Khánh

12320 Old Foltin Rd. - Houston, TX 77086
281-999-1672

GIÁO XỨ ĐỨC MẸ LÔ ĐỨC

TB: 6:00 pm - CN: 7:00; 9:00; 11:00; 1:15; 6:00

Lm. Anthony Đinh Minh Tiên, OP.
Lm. Giuse Maria Đỗ Cao Nhân, OP.
Pt. Giuse Đỗ Nguyên Chương

6550 Fairbanks N. Houston, Houston, TX 77040
713-939-1906

CỘNG ĐOÀN THÁNH TÂM

TB: 7:00 pm - CN: 1:00

Lm. An Phong Sô Trần Đạt Nhân

1701 San Jacinto St. - Houston, TX 77002
713-659-1561 ext. 135

CỘNG ĐOÀN HOLY ROSARY

CN: 3:15; 6:30

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
3617 Milam St. - Houston, TX 77002
713-518-2319

CỘNG ĐỒNG CÔNG GIÁO VIỆT NAM TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON VIETNAMESE CATHOLICS OF THE ARCHDIOCESE OF GALVESTON-HOUSTON

DỪNG LẠC

1701 San Jacinto Street - Houston, Texas 77002
www.cgvnhouston.org

Chúa Nhật II Mùa Chay, Năm C, Ngày 17-03-2019
Tin Mừng Chúa Giêsu Kitô theo Thánh Luca 9, 28b-36

SUY NIỆM LỜI CHÚA

Biến hình

Mùa Chay mang màu tím ảm đạm. Màu tím buồn để ta nhớ đến thân phận tội lỗi yếu hèn của mình. Màu tím buồn để đến cuộc sống mong manh chóng tàn nơi cõi thế. Màu tím buồn đưa ta đi theo bước Chúa Giêsu trên đường khổ nạn. Màu tím buồn nhắc ta nhớ đến cái chết đau khổ của Người trên Thánh Giá.

Giữa bầu khí ảm đạm của Mùa Chay, hôm nay bỗng bùng lên làn ánh sáng chói chang từ đỉnh núi Tabo. Chúa Giêsu lên núi cầu nguyện. Đang khi cầu nguyện, dung mạo Người bỗng dung đổi khác. Thần tính phát lộ khiến dung mạo Người trở nên sáng láng, ánh sáng rực rỡ làm say mê tâm hồn các môn đệ. Được sống trong khung cảnh thần thiêng thánh thiện, các ông không muốn rời bỏ đỉnh núi nữa.

Ta hãy nhớ lại, Chúa Giêsu loan báo để chịu khổ và chịu các môn đệ đã phản chấp nhận Thánh Thầy mình dần thân khổ nhục. Thế mà vinh quang của Thầy, nghị Thầy trò cùng ở phúc. Trốn khổ tìm tình của con người. dẫn các môn đệ con đường lên Giêrusalem chịu chết.



trước đó 8 ngày, khi Người đi lên Giêrusalem chết, Phêrô đại diện cho đời. Ông không muốn Giá. Ông không muốn vào con đường chịu chết hôm nay, đứng trước ông đã say mê và để lại trên ngọn núi hạnh sướng vẫn là cái thường. Nhưng Chúa Giêsu đã xuống núi để tiếp tục

Việc Chúa Giêsu biến hình trên núi như thế là có chủ đích. Người hé lộ thần tính của Người để các môn đệ thêm niềm tin tưởng. Người cho các ông thấy vinh quang của thần tính để các ông chấp nhận con đường đau khổ Người sắp trải qua.

Việc Chúa biến hình ban cho các môn đệ niềm hy vọng. Hy vọng đó là: con đường đau khổ sẽ dẫn đến hạnh phúc. Cái chết tủi nhục sẽ dẫn đến ngày Phục Sinh hân hoan. Thiếu niềm hy vọng không ai có thể sống ở đời. Người nông phu chăm bẵm mảnh ruộng, thức khuya dậy sớm, dãi nắng dầm mưa cấy cây, vì hy vọng vào mùa gặt bội thu. Người học sinh kiên nhẫn ngày ngày cặm sách đến trường, đêm đêm chong đèn đọc sách, vì hy vọng vào kết quả mùa thi tốt đẹp. Người cha, người mẹ tần tảo sớm hôm, quên mình để lo cho con cái, vì hy vọng tương lai con cái sẽ tốt đẹp hơn. Niềm hy vọng vào vinh quang Phục Sinh sẽ giúp các môn đệ can đảm chấp nhận cuộc khổ nạn thương đau và cái chết tủi nhục của Thầy chí thánh.

Việc Chúa Giêsu biến hình đã biến đổi cách nhìn của các môn đệ về con người và cuộc đời. Từ nay các ông sẽ không nhìn ở bề mặt mà biết nhìn vào bề sâu. Bên trong thân xác phàm nhân của Chúa Giêsu có ẩn chứa bản tính Thiên Chúa. Bên trong cuộc khổ nạn tủi nhục có gieo sẵn mầm mống Phục Sinh vinh quang. Cũng thế, bên trong mỗi thân xác có hiện diện của một linh hồn. Bên trong mỗi con người phàm trần có ẩn tàng mầm mống thần linh. Bên trong những thửa ruộng khổ đau có gieo sẵn hạt mầm hạnh phúc. Trong những vất vả nhọc nhằn tâm tôi hôm nay đã hứa hẹn thành công tươi sáng của ngày mai.

Việc Chúa biến hình giúp các môn đệ hiểu biết định mệnh con người. Bản tính Thiên Chúa nơi Chúa Giêsu đã chiếu sáng trên xác phàm con người. Con người được rạng ngời vinh quang Thiên Chúa. Đó là điềm báo trước: mang sẵn trong mình mầm mống thần linh, con người sẽ trở về với Thiên Chúa. Cuộc trở về phải vượt qua những đốn đau, những gian nạn, những thử thách. Nhưng đã biết được đích đến, ta sẽ vui lòng đón nhận tất cả. Vì thế, đạo Công Giáo tuy đề cao đau khổ, nhưng không rơi vào yếm thế, bi quan. Đau khổ chỉ là phương tiện. Chấp nhận Thánh Giá, vì đó là nhịp cầu cần

CÔNG ĐOÀN ST. CHRISTOPHER

CN: 4:30

Lm. Giuse Lê Thu

8150 Park Place – Houston, TX 77017
713-645-6614

CD. ST. JUSTIN TỬ ĐẠO

CN: 12:00

Lm. Phêrô Nguyễn Hữu Thăng

Pt. Giuse Trần Văn Nhật

13350 Ashford Point Dr. Houston, TX 77082
281-556-5116

CÔNG ĐOÀN FATIMA

CN: 9:00

Lm. Đaminh Trịnh Thế Huy, OP.

1003 Gulf Bank-Houston, TX 77037
713-732-0132

Giáo xứ Mỹ có thánh lễ Việt ngữ cuối tuần

TB: 8:00 pm

St. Elizabeth Ann Seton

6646 Addicks Satsuma Rd. Houston, TX 77084
281-463-7878

TB: 7:00 pm

St. Francis de Sales

8200 Roos Rd. Houston, TX 77036
713-774-7475

LIÊN ĐOÀN THIẾU NHI THÁNH THỂ

Tổng Tuyên Ủy: Lm. Giuse Lê Thu

Trưởng Phêrô Võ Khanh Tony (GX/CTTĐVN)
832-455-5961

LIÊN HỘI CÁC BÀ MẸ CÔNG GIÁO

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Bùi Phương Tiễn

Lucia Nguyễn Ngọc Thủy

281-948-2757

LIÊN ĐOÀN LIÊN MINH THÁNH TÂM

Tổng Linh Hướng: Lm. Giuse Vũ Thành

Ông Nguyễn Văn Xuân

832-260-5016

LIÊN ĐOÀN TÔNG ĐỘ FATIMA

Tổng Linh Hướng: Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng
713-518-2319

Ông Phêrô M. Nguyễn Văn Triệu (Gx. CTTĐ)
281-484-3157

ĐẠO BINH ĐỨC MẸ (LEGIO MARIE)

Tổng Linh Hướng: Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng

Trưởng Curia Giuse Nguyễn Ngọc Thiên

832-433-2198

PHONG TRÀO CURSILLO

Tổng Linh Hướng:

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM.

Trưởng Lãnh Đạo: Maria Nguyễn Thu Trang
713-303-7982

LH. ĐOÀN DÒNG BA ĐA MINH

Tổng Linh Hướng: Lm. Đinh Minh Tiên, OP

Ông Cao Văn Thuận (Giáo Xứ Lộ Đức)

281-859-8268

TUYÊN ÚY NHÀ THƯỜNG

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng

713-757-1000 ext. 1624

PHÁT THANH TIN YÊU

Tuyên Ủy: Lm. Gioan Trần Đình Khả

10135 West Rd.

Houston, TX 77064

281-955-7328

Website Cộng Đồng Công Giáo VN - Houston

www.cgvnhouston.org

Phụ Trách: Pt. Giuse Trần Văn Nhật

nth@nguoinhuvu.org

713-870-8955

thiết để con người vượt qua từ sự chết đến sự sống, từ khổ đau đến hạnh phúc, từ tui nhục đến vinh quang.

KIỂM ĐIỂM ĐỜI SỐNG

1. Những đau khổ góp phần rèn luyện bạn nên người. Bạn có kinh nghiệm gì về điều đó?

2. Bạn thường đánh giá người khác theo tiêu chuẩn nào? Qua diện mạo bên ngoài, hay qua giá trị bên trong?

3. Qua Thập Giá tới vinh quang. Bạn có quyết tâm gì để thực hiện điều đó trong mùa Chay năm nay?

+DTGM. Giuse Ngô Quang Kiệt.

Nhìn vào mặt tốt

Khi Chúa Giêsu tỏ cho các môn đệ biết Ngài phải lên Giêrusalem để chịu thương khó và chịu chết, các môn đệ cảm thấy rúng động tâm hồn. Không lẽ cuộc đời của Thầy Giêsu lại kết thúc cách bi đát như thế? Đã bao lần họ mơ tưởng một ngày nào đó được ngồi bên tả bên hữu vua Giêsu trong vương quốc vinh hiển của Ngài, lẽ nào giấc mộng vàng đó lại sớm tan thành mây khói? Nếu Chúa Giêsu mà còn phải chịu số phận oan nghiệt như thế thì số phận các ông rồi sẽ ra như thế nào đây?

Không thể chấp nhận viễn ảnh đen tối ấy, ông Phêrô kéo riêng Chúa Giêsu ra và lên tiếng trách móc, tìm cách ngăn cản Ngài đừng chấp nhận con đường đau thương ấy (Mc 8, 32).

Đề cùng cố tinh thần các môn đệ đang sa sút trước tin chẳng lành vừa loan báo, tám ngày sau, Chúa Giêsu đưa ba môn đệ thân tín là Phêrô, Giacôbê và Gioan đi theo mình lên núi cao để cầu nguyện. "Đang lúc Người cầu nguyện, dung mạo Người bỗng đổi khác, y phục Người trở nên trắng tinh chói loà. Và kia, có hai nhân vật đàm đạo với Người, đó là ông Môsê và ông Êlia. Hai vị hiện ra, rạng ngời vinh hiển, và nói về cuộc xuất hành Người sắp hoàn thành tại Giêrusalem."

Bấy giờ tinh thần ba môn đệ hết sức phấn chấn "ông Phêrô thưa với Chúa Giêsu rằng: "Thưa Thầy, chúng con ở đây, thật là hay! Chúng con xin dựng ba cái lều, một cho Thầy, một cho ông Môsê, và một cho ông Êlia."

Ông còn đang nói, thì bỗng có một đám mây bao phủ các ông ... Và từ đám mây có tiếng phán rằng: "Đây là Con Ta, người đã được Ta tuyển chọn, hãy vâng nghe lời Người!"

Thế là nhờ chứng kiến sự vinh hiển của Chúa Giêsu trong giờ phút vinh quang của Ngài ở đây, ít nữa là có môn đệ Gioan đã vững bước theo Chúa Giêsu đến cùng trên đường khổ nạn.

Cuộc đời người có mặt tối và mặt sáng, có mặt tốt và mặt xấu, có mặt phải và mặt trái, có lúc phấn khởi vui tươi cũng có những lúc ủ dột ưu sầu.

Cuộc đời Chúa Giêsu cũng có mặt sáng mặt tối. Mặt tối là đêm vườn Dầu đau thương ảm đạm, mặt sáng là cuộc biến hình sáng láng trên núi Tabor. Nếu các môn đệ chỉ nhìn thấy mặt đen tối, mặt u ám của đêm vườn Dầu, lúc Chúa Giêsu bộc lộ nhân tính hèn yếu của mình, tỏ ra kinh khiếp hãi hùng trước cuộc khổ nạn sắp tới đến nỗi phải đổ mồ hôi máu và phải van lơn cầu khẩn với Chúa Cha xin cho khỏi uông chén đắng... mà không thấy được mặt sáng của Ngài trên núi Tabor thì các ông sẽ ngã lòng thất vọng. Và biết đâu, các Ngài đào tâu hết, lấy ai làm chứng nhân cho biến cố Phục Sinh! Lấy ai loan báo Tin Mừng cứu độ?

Vì thế, Chúa Giêsu cho các ông thấy mặt sáng của đời Ngài trước, qua việc tỏ cho

Ban Điều Hành Bản Tin Dừng Lạc

Ô. Nguyễn Văn Mẫu	713-231-6242 - mauvnguyen@yahoo.com
Ô. Nguyễn Đức Chính	713-269-0554 - chinhandhuong@gmail.com
Ô. Nguyễn Văn Thắng	832-661-3076 - thangnguyen031464@gmail.com
Ch. Hiền Lê	281-495-8133 - dunglacad@gmail.com

Muốn nhận Bản Tin Dừng Lạc qua email xin gửi điện thư yêu cầu về:
mauvnguyen@yahoo.com hay BTDL_Gal_Houston-subscribe@yahoogroups.com

Chương Trình Phát Thanh Tin Yêu: Saigon-Houston làn sóng 900 AM
từ 4:00 đến 4:45 chiều Chúa Nhật

Phụ Trách

AC. Trần Tú - Mai Dung	281-467-5223 - Traneight117@sbcglobal.net
AC. Nguyễn Lập - Huệ	281-253-9761 - lap.nguyen@yahoo.com
A. Đỗ Minh Tân	281-736-7970 - tanm1000@gmail.com
AC. Nguyễn Lương - Anna Phương	832-816-3402 - lnguyen999@yahoo.com



Đại Chủng Viện St. Mary
713-686-4345

MUC VỤ GIỚI TRẺ

Lm. JBA Trần S. Steven, CSsR
713-433-9836
Lm. Nguyễn Cao Trường Sơn
832-788-1636

MUC VỤ GIA ĐÌNH

Lm. Giuse Châu Xuân Báu, CSsR
713-681-5144 ext. 107

ỦY BAN PHỤNG VỤ

Lm. Gioan Nguyễn M. Hùng
832-425-5116

ỦY BAN THÁNH NHẠC

Lm. Christopher Nguyễn Cường
281-356-2000

ỦY BAN GIÁO LÝ

Lm. Đinh Minh Tiên, OP
713-732-0132

ỦY BAN CÔNG LÝ

HÒA BÌNH - LIÊN TÔN

Lm. Anthony Phạm Hữu Tâm, ICM
281-575-7246

Lm. Anthony Trần Ngọc Hùng, OP
713-529-4854

ĐÒNG CHÚA CỨU THẾ

3417 W. Little York Road
Houston, TX 77091
713-681-5144

ĐÒNG NỮ ĐA MINH

5250 Gasmer Drive
Houston, Texas 77035
713-723-8250

TU XÁ THÁNH ĐA MINH

12314 Old Foltin Road
Houston, TX 77086
281-999-4928

ĐÒNG NỮ LA SÁN

14562 Cypress N. Houston
Cypress, TX 77429
281-894-7756

ĐÒNG MẾN THÁNH GIÁ

8138 Lynn St.
Houston, TX 77017
346-571-5116

ĐÒNG CHÚA THÁNH THẦN

4410 Yoakum Blvd.
Houston, TX 77006
713-529-0405

TU HỘI TÂN HIẾN

20303 Kermier Road
Waller, TX 77484-8743
832-923-7784

TU HỘI GIA ĐÌNH

ME MARIA THÁM VIÊN

11663 Quinn Ridge Way
Houston, TX 77038
713-518-2977



các ông thấy dung mạo sáng láng vinh hiển của Ngài, tỏ cho họ thấy Ngài là "Con yêu dấu của Thiên Chúa Cha, Người được Thiên Chúa Cha tuyên chọn" (câu 35) để động viên tinh thần các ông khỏi sa sút, thất vọng trong đêm vườn Dầu sắp đến.

Ngôi nhà nào cũng có mặt trước mặt sau. Nếu người ta chỉ nhìn mặt sau của ngôi nhà mà không nhìn mặt tiền của nó, người ta sẽ đánh giá thấp về nó, sẽ thất vọng vì nó.

Tâm huy chương nào cũng có mặt trái mặt phải. Nếu chỉ nhìn mặt trái sần sùi và trơ trọi của tâm huy chương mà không nhìn mặt đẹp của nó, thì chẳng ai thèm nhận huy chương.

Hoa hồng rất đẹp rất kiêu sa nhưng cũng đầy gai. Nếu người ta chỉ chú trọng đến những gai nhọn của hoa hồng mà không để ý đến vẻ đẹp của bông hoa thì thật là đáng tiếc! Nhờ giá trị của những bông hoa hồng đẹp rực rỡ kiêu sa và hương thơm dịu dàng của nó, người ta quên đi những gai nhọn đáng phẫn nản của nó.

Đôi với người anh em chung quanh cũng thế. Mỗi người đều có mặt sáng và mặt

tối, mặt tốt và mặt xấu, không ai hoàn toàn tốt, chẳng ai hoàn toàn xấu. Nếu chúng ta chỉ nhìn vào mặt đen tối của một con người, mà quên đi mặt sáng của họ, nhìn vào nhược điểm mà quên đi ưu điểm của họ, thì chúng ta sẽ rất thất vọng về người đó. Chúng ta đánh giá người đó chẳng ra gì.

Sự kiện Chúa Giêsu tỏ cho ba môn đệ thân tín thấy mặt sáng láng vinh hiển của Ngài trên núi cao để chuẩn bị tinh thần cho các ông đón nhận mặt đen tối của đời Ngài trong đêm vườn Dầu và đêm khổ nạn, cũng là bài học cho chúng ta trong tương quan với người khác.

Một người dù có bị xem là xấu xa đến đâu chẳng nữa cũng có những điểm sáng, những nét tốt tiềm ẩn bên trong. Ước gì chúng ta biết nhìn vào điểm sáng, điểm tốt, nhìn vào ưu điểm của họ để dễ dàng thông cảm với những mặt trái, mặt xấu của họ. Nhờ đó, chúng ta cảm thấy những người quanh ta dễ thương hơn, tương quan của ta với người khác được cải thiện tốt đẹp hơn và đời sống giữa chúng ta với nhau sẽ hạnh phúc hơn.

Lm. Ignatiô Trần Ngà

NGUỒN GỐC MÙA CHAY

Mùa Chay là thời gian đặc biệt để cầu nguyện, sám hối, hy sinh và làm việc lành để chuẩn bị mừng lễ Phục Sinh. Muốn canh tân Phụng Vụ Giáo Hội, Hiến pháp về Phụng Vụ Thánh của Công Đồng Vatican II nói: "Hai yếu tố là đặc tính của Mùa Chay - nhớ lại Bí Tích Thánh Tẩy hoặc chuẩn bị cho Bí Tích này, và sám hối - nên được nhấn mạnh trong Phụng Vụ và Giáo Lý. Qua đó, Giáo Hội chuẩn bị cho các tín hữu về việc cử hành Lễ Phục Sinh, trong khi họ lắng nghe Lời Chúa nhiều hơn và dành thời gian cầu nguyện nhiều hơn" (số 109). Chữ Lent được rút ra từ chữ Lencten trong ngôn ngữ Anglo-Saxon, nghĩa là "mùa Xuân", và Lenctentid không chỉ có nghĩa là "Mùa Xuân" mà còn có nghĩa là "Tháng 3", vì Mùa Chay thường rơi vào tháng này.

Từ thời Giáo Hội sơ khai, có chứng cứ về Mùa Chay để chuẩn bị Lễ Phục Sinh. Chẳng hạn, Thánh Irênê (qua đời năm 203) đã viết cho Thánh Giáo Hoàng Victor I, nói về việc cử hành lễ Phục Sinh và sự khác nhau giữa hai việc cử hành này trong Giáo Hội Đông Phương và Tây Phương: "Sự tranh luận không chỉ về ngày này, mà còn về đặc tính của việc ăn chay. Một số người nghĩ rằng họ nên ăn chay một ngày, một số người nghĩ nên ăn chay hai ngày, một số người khác lại nghĩ nên ăn chay nhiều ngày hơn; một số người khác lại nghĩ nên ăn chay 40 giờ cuối cùng. Sự khác nhau trong cách giữ luật như vậy đã không có nguồn gốc như ngày nay, mà rất khác trước, từ thời xa xưa" (Eusebius, Lịch sử Giáo Hội, V, 24).

Khi Rufinus dịch đoạn văn này từ tiếng Hy Lạp sang tiếng Latinh, có dấu phẩy giữa số 40 và chữ "giờ" khiến ý nghĩa hóa thành 40 ngày, mỗi ngày 24 giờ. Do đó, tầm quan trọng của đoạn văn vẫn là từ thời tô tiên xa xưa – luôn được diễn tả là thời các Tông Đồ, và thời gian 40 ngày Mùa Chay đã xuất hiện. Tuy nhiên, việc thực hành thực sự và thời gian Mùa Chay vẫn chưa tương ứng trong cả Giáo Hội.

Mùa Chay trở nên phổ biến hơn sau khi Kitô giáo được công nhận năm 313. Công Đồng Nicê (325), trong Giáo Luật ghi rằng hai công nghị nên được tổ chức hằng năm, "một công nghị trước 40 Mùa Chay". Thánh Athanasiô (qua đời năm 373) trong các "Lễ Thư" (Festal Letters) kêu gọi Giáo Đoàn ăn chay 40 ngày trước khi ăn chay nghiêm ngặt hơn trong Tuần Thánh. Thánh Cyril thành Giêrusalem (qua đời năm 386) nói trong các bài giảng Giáo Lý, ngày nay gọi là RCIA (Rite of Catholic Initiation for Adults, nghi thức khai tâm Công Giáo cho người lớn), trong đó có 18 điều hướng dẫn trước khi lãnh Bí Tích Thánh Tẩy được trao cho các tân tông trong Mùa Chay. Thánh Cyril thành Alexandria (qua đời năm 444) viết trong một loạt "Lễ Thư" cũng cho biết rằng việc thực hành đó trong Mùa Chay chú trọng thời gian 40 ngày ăn chay.

Cuối cùng, Thánh Giáo Hoàng Leo (qua đời năm 461) đã

Đọc tiếp trang 10 →



Thiên Chúa kiên nhẫn; Chúa thiết lập Nước Người bằng sự hiền lành.

Thiên Chúa không thiết lập Nước Chúa bằng bạo lực, đe dọa, nhưng bằng sự kiên nhẫn, lòng thương xót và hiền lành. Chúa Giêsu không chiêu dụ tín đồ, nhưng Người chỉ đơn giản loan báo tin vui cứu độ

Trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư 06.03 dành cho hàng chục ngàn tín hữu tại quảng trường Thánh Phêrô, ĐTC Phanxicô tiếp tục bài giáo lý về Kinh Lạy Cha, suy tư về lời cầu xin thứ hai trong Kinh này: “xin cho Nước Cha hiển trị” (Mt 6, 10). Ngài mời gọi các tín hữu kiên trì cầu xin và sẽ được đáp lời. Sau đây là bài giáo lý của ĐTC.

Tin vui “Nước Chúa đã đến gần”.
Sau khi đã cầu xin cho Danh Chúa hiển sáng, tín hữu diễn tả mong ước Nước Chúa mau đến. Ước mong này xuất phát từ chính tâm tình của Chúa Kitô, Đấng đã bắt đầu rao giảng tại Galilea và loan báo: “Thời giờ đã mãn và Nước Chúa đã gần; anh em hãy hoán cải và tin vào Tin Mừng” (Mc 1, 15). Những lời này không phải là một lời đe dọa, nhưng ngược lại, nó là một tin vui, một Sự Đệch của niềm vui.

Chúa Giêsu không đe dọa hay chiêu dụ.

Chúa Giêsu không muốn thúc đẩy dân chúng hoán cải bằng cách gieo rắc sự sợ hãi về cuộc phán xét mà Thiên Chúa sẽ thực hiện hay hình phạt dành cho điều ác đã phạm. Chúa Giêsu không chiêu dụ tín đồ: Người chỉ loan báo một cách đơn giản. Trái lại, điều mà Chúa mang đến là Tin Mừng cứu độ và bắt đầu từ Tin Vui này, Ngài mời gọi hoán cải.

Tin vui: Thiên Chúa yêu thương và ở gần chúng ta.

Mỗi người được mời gọi tin vào “Tin Mừng”: vương quốc của Thiên Chúa đã đến gần các con cái của Người. Đây là Tin Mừng: Nước của Thiên Chúa trở nên gần gũi với con cái của Người. Và Chúa Giêsu tuyên bố điều kỳ diệu này, ân sủng này: Thiên Chúa, là Cha, yêu thương chúng ta, ở gần chúng ta, và dạy chúng ta đi trên con đường nên thánh.

Dấu hiệu tích cực của Nước Chúa.

Có rất nhiều dấu hiệu cho thấy Nước Chúa đã đến và tất cả đều là những dấu hiệu tích cực. Chúa Giêsu bắt đầu sứ vụ của Người khi chữa lành các bệnh tật, cả về thể xác cũng như tinh thần, của những người bị xã hội loại trừ, ví dụ như những người bị phong cùi, của các tội nhân bị mọi người khinh bỉ, ngay cả bởi những người tội lỗi hơn họ

nhưng giả bộ như là những người công chính. Chúa Giêsu đã gọi những người đó là gì? “Là những kẻ giả hình.” Chính Chúa Giêsu chỉ cho thấy các dấu hiệu này, những dấu hiệu của Nước Chúa: “Người mù xem thấy, kẻ què được đi, người phong được sạch, kẻ điếc được nghe, người chết sống lại, kẻ nghèo được nghe Tin Mừng (Mt 11, 5).

Thế giới vẫn còn mang dấu vết tội lỗi và sự ác.

Chúa Giêsu đã đến nhưng thế giới vẫn còn mang dấu vết của tội lỗi, vẫn đầy những người đau khổ, những người không hòa giải và tha thứ cho nhau, vẫn còn chiến tranh và rất nhiều hình thức bóc lột: ví dụ chúng ta nghĩ đến các vụ buôn bán trẻ em. Tất cả những hiện thực này là bằng chứng rằng chiến thắng của Chúa Kitô chưa hoàn toàn hiện thực: nhiều người nam nữ còn vẫn đang sống với tâm lòng khép kín. Nhất là trong những hoàn cảnh này, lời cầu xin thứ hai “Xin cho triều đại Cha mau đến!” phát ra từ môi miệng người Kitô hữu. Như là muốn nói: “Nhưng lạy Chúa Cha, chúng con cần Chúa; Chúa Giêsu ơi, chúng con cần Ngài; chúng con cần Ngài là Chúa ở giữa chúng con, mọi nơi và mọi lúc.” “Xin cho Nước Chúa hiển trị”, “xin Chúa ở giữa chúng con.”

Thiên Chúa kiên nhẫn; Người thiết lập Nước Chúa bằng sự hiền lành.

Đôi lần chúng ta tự hỏi: tại sao Nước Chúa lâu được hiện thực thế này? Chúa Giêsu thích nói về chiến thắng của Người bằng ngôn ngữ của các dụ ngôn. Ví dụ, Chúa nói rằng Nước Chúa giống như một ruộng lúa, nơi mà cả lúa tốt và cỏ lùng mọc lên xen lẫn với nhau. ĐTC giải thích: Sai lầm tội tệ nhất là muốn can thiệp ngay lập tức để xóa sạch khỏi thế giới những người mà đối với chúng ta, giống như là cỏ dại. Thiên Chúa thì không giống như chúng ta, Chúa kiên nhẫn. Người không thiết lập Vương Quốc của Người bằng bạo lực: cách thức rao truyền của Chúa là sự hiền lành (x. Mt 13, 24-30).

Nước Chúa không mạnh mẽ theo tiêu chuẩn của thế gian.

Nước Chúa chắc chắn là một sức mạnh lớn lao, sức mạnh lớn nhất, nhưng không theo tiêu chuẩn của thế gian; đây là lý do tại sao nó dường như không bao giờ là sức mạnh tuyệt đối. Nó giống như men được nhào trộn bột: có vẻ như nó biến mất, nhưng thật ra là nó làm cho cả

khối bột lên men (x. Mt 13, 33). Hoặc là Nước Chúa giống như một hạt cải, nhỏ tí xíu, hầu như là không thể nhận ra, nhưng thực ra nó mang trong mình sức mạnh bùng nổ của thiên nhiên, và một khi lớn lên, nó trở thành cây lớn nhất trong tất cả các cây trong vườn (x. Mt 13, 31-32).

Mâu nhiệm cuộc đời Chúa Giêsu – hạt lúa mì chết đi để sinh bông hạt.

Trong ý nghĩa như thế của Nước Thiên Chúa, chúng ta có thể nhìn ra được câu chuyện về cuộc đời của Chúa Giêsu: chính Chúa cũng là một dấu hiệu mỏng manh đối với những người đương thời của Người, một sự kiện gần như không được các nhà sử học thời đó biết đến. Người đã tự định nghĩa mình là một “hạt lúa mì” chết trong đất, nhưng chỉ bằng cách này, nó mới có thể mang lại “nhiều bông hạt” (x. Ga 12, 24). Biểu tượng của hạt giống thật hùng hồn: một ngày kia người nông dân gieo nó trên đất (một cử chỉ giống như là chôn vùi đi) và rồi, “ông ta ngủ hay thức, đêm hay ngày, hạt giống vẫn nảy mầm và lớn lên, bằng cách nào, thì người ấy không biết” (Mc 4, 27). Thiên Chúa luôn biết trước, Thiên Chúa luôn làm chúng ta ngạc nhiên. Nhờ Người, sau cái chết vào đêm Thứ Sáu Thánh, có một bình minh Phục Sinh có thể chiếu sáng niềm hy vọng của toàn thế giới.

Lời cầu xin chúa dựng niềm hy vọng.

“Xin cho triều đại Chúa mau đến!” Chúng ta hãy gieo vãi những lời này giữa tội lỗi và sai lầm thất bại của chúng ta. Chúng ta hãy trao tặng nó cho những người bị gục ngã và đau khổ vì cuộc sống, cho những người đã nếm trải nhiều thù hận hơn là tình yêu, cho những người đã sống những ngày vô ích mà không bao giờ hiểu tại sao. Chúng ta hãy trao nó cho những người đã chiến đấu cho công lý, cho tất cả các vị tử đạo của lịch sử, cho những người kết luận rằng họ đã chiến đấu cách vô nghĩa và sự ác vẫn luôn thống trị trên thế giới này. Sau đó, chúng ta sẽ nghe Kinh Lạy Cha đáp lại. Nó sẽ lặp lại vô vàn lần những lời hy vọng đó, cũng chính là những lời mà Chúa Thánh Linh đã ghi dấu ấn trong tất cả các sách Kinh Thánh: “Đúng, Ta sẽ mau đến!” Đó là lời đáp lại của Chúa. “Ta sẽ mau đến”. Amen. Và Giáo Hội của Chúa thưa lại: “Lạy Chúa Giêsu, xin hãy đến!” Và Chúa

Đọc tiếp trang 10 →

Phá thai: Tiến bộ xã hội hay tội ác?

Bạn thân mến! Xét vì tính nghiêm túc và tính thời sự của chủ đề này, mà chúng tôi xin trích lại nơi đây một bài viết đáng để chúng ta, dù theo niềm tin tôn giáo và truyền thống nào, cũng có thể đọc và suy ngẫm từ nhiều góc độ khác nhau.



Trong clip xuất hiện gần đây, một đám đông gồm đa phần các phụ nữ trẻ tập trung ở nơi giống như quảng trường trong tâm trạng hết sức lo lắng, căng thẳng, nín thở đợi chờ một ai đó bước ra, hay một điều gì đó được công bố. Rồi họ bất giác vỡ òa vì sung sướng, một rừng những cánh tay giơ lên, cả đám đông reo hò hô vang một lời nào đó, có người chấm chấm những giọt nước mắt.

Họ đón chào một siêu sao ca nhạc chẳng? Hay là đón nhận kết quả bầu chọn Giáo Hoàng mới? Hay đội bóng quê nhà họ đoạt chức vô địch World Cup? Xin thưa, đều không phải. Đó là những phụ nữ Ireland vui mừng đón nhận kết quả trưng cầu dân ý của đất nước về việc bãi bỏ Luật cấm phá thai.

Với 68% người dân đồng ý, việc bãi bỏ luật cấm phá thai này đã được thông qua vào ngày 26/5/2018. Báo chí và một số chính giới của Ireland và Châu Âu cho rằng Ireland đã “làm nên lịch sử”. Đó là những hình ảnh gây ám ảnh.

Báo chí nói rằng Ireland là quốc gia có một trong những bộ luật về phá thai khắt khe nhất thế giới. Điều 8 sửa đổi trong Hiến pháp Ireland quy định cấm phá thai, ngoại trừ trường hợp mạng sống của người mẹ bị đe dọa. Vậy, việc bãi bỏ Luật cấm phá thai có phải một bước tiến trong luật pháp của Ireland hay của phong trào nữ quyền hay không? Muốn vậy, ta hãy thử tìm hiểu về thực trạng của việc phá thai trên toàn cầu và đánh giá nó dưới nhiều góc độ.

Thực trạng của hiện tượng phá thai.

Theo thống kê chính thức của tổ chức Y tế Thế giới WHO và viện Guttmacher (tổ chức nghiên cứu và chính sách cam kết thúc đẩy sức khỏe và quyền sinh sản và tình dục ở Hoa Kỳ và trên toàn cầu) năm 2017, số ca nạo phá thai trên toàn cầu là 55,7 triệu ca, trong đó số ca nạo phá thai không an toàn là 25,5 triệu ca. 97% số ca nạo phá thai không an toàn này là ở các nước châu Á, châu Phi và châu Mỹ Latinh. Nạo phá thai an toàn theo định nghĩa của WHO là

phải được thực hiện bởi các cán bộ y tế có chuyên môn, có kinh nghiệm trong nạo phá thai và thực hiện trong môi trường vô trùng tuyệt đối.

Ở Việt Nam, số ca nạo phá thai hàng năm theo con số chính thức là 300.000 ca. Việt Nam được tổ chức Y tế Thế giới WHO xếp vào danh sách một trong 5 nước có tỷ lệ phá thai cao nhất thế giới và là nước có tỷ lệ phá thai cao nhất châu Á.

Dựa trên quan điểm về sức khỏe thể chất thai phụ, giới y học phân chia nạo phá thai thành nạo phá thai an toàn và nạo phá thai không an toàn. Nhưng đó là một định nghĩa hẹp. Nạo phá thai có thể gắn với chữ “an toàn” được không? Chúng ta hãy xem xét trên nhiều góc độ.

Phật gia nhìn nhận thế nào về nạo phá thai?

Một trong năm giới cấm (ngũ giới) của Phật gia đó là sát sinh. Sát sinh theo Phật gia cần hội đủ 5 điều kiện:

1. Đối tượng bị giết là một chúng sinh.
2. Người sát sinh phải biết hay phải nhận thức được rằng đối tượng bị giết là một chúng sinh.
3. Người sát sinh có tác ý giết chúng sinh đó.
4. Người sát sinh phải có một cố gắng/nỗ lực giết.
5. Chúng sinh bị giết phải là kết quả của những điều kiện trên.

Một trong những lý do khiến người ta coi nhẹ việc nạo phá thai, đó là vì họ quan niệm rằng thai nhi một vài tuần tuổi chưa phải là một con người, chỉ là một nhúm những tế bào chưa có ý thức. Nhưng Phật gia cho rằng, khi mới bắt đầu thụ thai là đã có sự sống hay sinh mạng. Nói cách khác, đó đã là một chúng sinh.

Về vấn đề này Đức Đạt Lai Lạt Ma đã khẳng định với các nhà khoa học phương Tây như sau: “Phật giáo quan niệm rằng ý thức xâm nhập vào sinh vật ngay từ phút giây đầu tiên của sự thụ thai, bởi lẽ đó mà phôi bào vẫn được coi như là một sinh vật. Cho nên chúng tôi xem hành động phá thai cũng giống như việc cướp đi sự sống của một con người” – (Beyond Dogma, HH the Dalai Lama. Rupa & Co., 1996. tr. 11).

Người mẹ sau thời điểm thụ thai sẽ bắt đầu thấy cơ thể mình thay đổi và cảm nhận được sự có mặt của sinh linh nhỏ bé trong bụng. Do vậy, đáp ứng điều kiện số 2. Rõ ràng là vậy, khi chúng ta ăn một quả trứng vịt lộn, ta biết

mình đang ăn một sinh mệnh. Vậy không có lý gì một thai nhi trong bụng người mẹ lại không thể được coi là một chúng sinh. Mà lại là một chúng sinh cao cấp nhất trên Trái Đất.

Khi cha mẹ thai nhi tìm các biện pháp nạo phá thai, ấy là họ đáp ứng điều kiện thứ ba và thứ tư. Vì vậy mà thai nhi chết bằng các thủ thuật ghê sợ của y học thì ấy là cha mẹ và bác sĩ đang sát sinh.

Phật gia nhận định rằng con người không chỉ sống một đời mà là trải qua nhiều kiếp sống khác nhau. Do vậy mà có luân hồi và đầu thai. Mỗi một sinh mệnh trong một kiếp sống vốn đã có một tuổi thọ nhất định. Lẽ ra nếu sinh mệnh ấy được sinh ra tự nhiên, thì còn có nhiều việc để làm, nhiều năm để sống. Nếu bị tước đoạt sự sống một cách trái tự nhiên, thì sinh mệnh ấy phải chờ đợi hết năm này đến năm khác cho đến khi hết tuổi thọ tự nhiên trong một tình trạng cực kỳ thống khổ. Họ sẽ ở một nơi không phải dương gian mà cũng không phải âm giới, chịu đói, khát, vật vờ không chôn nương thân.

Đó gọi là cô hồn dã quỷ. Càng thống khổ bao nhiêu, họ lại càng oán thù những kẻ gây ra cái chết cho mình bấy nhiêu. Những thủ phạm, ở đây là những bậc cha mẹ vô tâm và cơ sở y tế, trong lúc không biết không cảm thấy đã tạo bao nhiêu nghiệp lên thân mình. Và như vậy, không chỉ những đồ tể ở lò mổ, những đao phủ ở pháp trường mới là những kẻ sát sinh, mà bất cứ ai cũng có rủi ro trở thành kẻ giết người với những quan niệm và quyết định sai lầm.

Câu chuyện Đức Phật nói về hậu quả dành cho phá thai.

Kinh số 512, trong Kinh Tập A Hàm, tập II, bản dịch tiếng Việt của Hòa thượng Thích Thiện Siêu và Hòa thượng Thích Thanh Từ, Viện Nghiên cứu Phật học Việt Nam ấn hành năm 1994, trang 309 có kể về câu chuyện tôn giả Mục Kiền Liên “thấy một chúng sanh to lớn, toàn thân không có da bao bọc, chỉ là một khối thịt, đi trong hư không, bị quạ, diều, kéc, kên kên, đã can chó đói rượt theo cầu xé để ăn; hoặc mọi nội tạng ra khỏi xương sườn để ăn, thống khổ bức bách, kêu la, gào thét. Ngài nghĩ: chúng sanh này đã phải mang cái thân như vậy, mà sao còn phải chịu sự đau đớn vô ích như vậy?”.

Đức Phật mới giải đáp:

“Lành thay! Lành thay! Trong chúng Thanh văn của Ta, người có thật nhận, thật trí, thật nghĩa, thật pháp, sẽ thấy chúng sanh này, nhất định không có gì trở ngại; Ta cũng thấy chúng sanh này nhưng không nói, sợ người không tin. Vì sao? Những điều Như Lai nói, có kẻ không tin. Kẻ ngu si ấy phải chịu khổ lâu dài”. —>

“Chúng sanh này thời quá khứ ở thành Vương Xá, tự phá thai mình. Do tội này nên rơi vào địa ngục trong trăm ngàn năm, chịu vô lượng khổ, tội báo kia còn sót lại nên nay vì ấy phải mang cái thân như thế, và tiếp tục chịu khổ. Nay các tỷ kheo! Như Mục Kiền Liên đã thấy là đúng thật không khác, các thầy phải ghi nhớ”.

Quan điểm của Kitô giáo về phá thai.

Trong Thánh Kinh Thiên Chúa Giáo không đề cập một cách cụ thể đến vấn đề phá thai. Tuy vậy, cái nhìn của Đức Chúa Trời đối với thai nhi rất rõ ràng. Giê-rê-mi 1: 5 cho chúng ta biết rằng Đức Chúa Trời biết chúng ta trước khi Ngài nắn chúng ta trong lòng mẹ. Thánh Vịnh 139: 13-16 nói về vai trò tích cực của Đức Chúa Trời trong việc tạo dựng và hình thành chúng ta trong lòng mẹ. Sách Xuất Hành 21: 22-25 cho biết án phạt dành cho người gây nên cái chết cho hải nhi cũng giống như án phạt dành cho kẻ giết người, đó là tử hình.

Điều này cho thấy rõ rằng Đức Chúa Trời xem thai nhi trong bụng mẹ là một con người như một người lớn đã phát triển đầy đủ. Đối với người Kitô, việc phá thai không phải là lựa chọn của thai phụ, mà là vấn đề sự sống và sự chết của một sinh mạng được tạo dựng theo hình ảnh của Đức Chúa Trời (Sáng Thế Ký 1: 26-27; 9:6).

Trong mười lời răn của Chúa có câu: “Người không được giết người”. Do vậy, mà Giáo Hội Công Giáo vẫn luôn coi nạo phá thai là một điều bị tuyệt đối cấm. Công Đồng Vatican II đã khẳng định phá thai là tội ác chống lại sự sống: “Sự sống ngay từ lúc thụ thai phải được giữ gìn hết sức cẩn thận: Phá thai và giết trẻ sơ sinh là những tội ác ghê tởm” (x. GS 51).

Giáo huấn luân lý Kitô giáo luôn luôn coi phá thai là một trọng tội: “Ngay từ thế kỷ thứ nhất, Hội Thánh đã khẳng định mọi vụ phá thai đều là tội ác luân lý. Giáo huấn đó không thay đổi. Giáo huấn đó vẫn luôn luôn không thể thay đổi. Việc phá thai trực tiếp, nghĩa là, hoặc được muốn như mục đích hoặc được muốn như phương tiện, đều trái ngược một cách nghiêm trọng với luật luân lý” (x. GLHTCG số 2271).

Về phương diện luân lý, đạo đức và văn hóa truyền thống.

Ông bà ta có câu: “Một lần sa bằng ba lần đẽ”, hoặc “một lần say bằng bảy lần đẽ”. Việc sa, say thai là hiện tượng tự nhiên ngoài ý muốn khi cơ thể người phụ nữ không giữ lại được thai nhi. Nhưng dù vậy, nó đã tác động nghiêm trọng đến thể chất và tinh thần của người phụ nữ. Tuy thế, họ không mắc tội sát sinh như khi chủ động phá thai.

Thời xưa, khi quan niệm về đạo đức còn nghiêm túc, người ta quan niệm rằng những cô gái “ăn cơm trước kẻng” dẫn đến phải phá bỏ thai nhi là do sự dư luận xã hội. Do đó, việc phá thai nếu có cũng được tiến hành rất âm thầm và không phổ biến. Tóm lại, dù bất đắc dĩ hay không, đó không phải là việc đáng tự hào.

Dân gian có câu: “Hổ dữ không ăn thịt con”. Nhưng người phụ nữ khi phá thai đã vô tâm hay nhân tâm giết đi con mình. Chuyện có thai đối với họ không còn là “có tin mừng” mà đã trở thành gánh nặng đe dọa cuộc sống thoải mái của họ.

Danh tướng Hạ Hầu Đôn trong trận đánh ở ấp Tiêu Bái, bị Tào Tính, tướng của Lã Bô bắn trúng con người. Ông rút mũi tên ra, chẳng ngờ bật cả con người theo cùng. Không hề do dự, Đôn nói: “Tinh cha huyết mẹ không nên bỏ”, rồi bỏ con người vào mâm nuốt chửng. Chúng ta không nhất thiết gặp hoàn cảnh và phải hành xử như Hạ Hầu Đôn, thế nhưng dù bất cứ là một bộ phận thân thể nào thì đó cũng do tinh cha huyết mẹ mà thành. Nó rất đáng quý. Đàng này, lại là cả một con người hoàn chỉnh. Bỏ đi sao đành?

Hậu quả của việc nạo phá thai.

Về hậu quả thể chất sau khi nạo phá thai, khoa học đã nói nhiều, bài viết này sẽ không nhắc lại nữa. Chỉ muốn nêu lên một câu hỏi cho những người mẹ, người cha bỏ con. Sau khi đã “giải quyết” xong, phần lớn trong số họ như được trút một gánh nặng. Nhưng trong những năm tháng còn lại của cuộc đời, có bao giờ họ nghĩ đến rằng trong đời họ đã từng giết một con người, lại chính là con của mình?

Có khi nào trong những cơn ác mộng, họ vùng dậy toát mồ hôi lạnh nhớ lại hình ảnh cục máu đỏ hồng người ta lấy ra khỏi thân mình ấy, nó cũng có một linh hồn tội nghiệp. Có bao giờ họ nghĩ về nghiệp quả họ sẽ phải trả cho những năm tháng về sau và sau nữa? Hoặc phải đền tội “sát nhân giả tử”. Biết đâu sẽ có một kiếp sống họ trở thành cục máu đỏ hồng được đưa ra khỏi thân thể một người mẹ khác? Đó là những hậu quả không nhìn thấy ngay nhưng nó chắc chắn sẽ biến bất cứ ca nạo phá thai nào trở thành không hề “an toàn” theo như nhận thức nông cạn của y học nữa.

Ngoài ra thai phụ cũng rất dễ xảy ra các *biến chứng nguy hiểm khi nạo phá thai* như nhiễm trùng, băng huyết, thủng tử cung, vô sinh, nguy hiểm hơn là tử vong...vv.

Lý lẽ của những người ủng hộ nạo phá thai.

1. *Phá thai vì đứa bé bị dị tật bẩm sinh.*

Trả lời: Dĩ nhiên là khi cha mẹ giữ lại thai nhi thì sau này họ sẽ cực khổ suốt một đời. Nhưng không thể lấy đó làm lý do cho việc sát sinh. Theo quan niệm Phật gia, con cái có thể đến để trả ơn, cũng có thể đến để đòi nợ. Cho nên, khổ vì con cũng là một dạng trả nghiệp vì kiếp trước mình đã làm điều không tốt.

Theo quan niệm của Phật gia thì không có món nợ nào không phải trả, không trả lúc này thì trả lúc khác, đó là lý Nhân Quả. Do vậy, có câu: “Không duyên nợ bất thành phụ tử”. Người ta không thể trốn nợ bằng việc sát sinh. Món nợ vẫn còn đó chưa trả xong giờ lại tăng thêm một món nợ mới. Do đó mới nói con người trong mê mà tạo nghiệp.

2. *Phá thai vì đứa con là kết quả của việc loạn luân hoặc người mẹ bị hiếp dâm*

Trả lời: Nếu phá thai, vẫn là giết hại một sinh mạng. Đứa con có thể được tạo ra không mong muốn nhưng nó không có tội, do vậy nó không thể bị trừng phạt bởi tội ác của cha nó. Vì một điều sai không thể được sửa chữa bằng một điều sai khác. Do vậy, dù người mẹ đau khổ nhưng theo luật Nhân Quả mà xét, việc giữ lại đứa con vẫn là cách làm đúng đắn hơn để không tạo nghiệp và gặp quả báo khi nạo phá thai.

Trong tiểu thuyết kiếm hiệp nổi tiếng của nhà văn Kim Dung là Ý Thiên Đồ Long Ký, nhân vật Kỳ Hiệu Phù của phái Nga Mi bị tả sứ Dương Tiêu của Minh Giáo cưỡng hiếp khiến mang thai, dù trước đó cô đã cố ý trung nhân là Hàn Lợi Hanh của phái Võ Đang. Kỳ Hiệu Phù vô cùng đau khổ nhưng cô vẫn giữ lại đứa bé dù bị sư môn nhục mạ đuổi đi, người đời dè b惧. Cô đặt tên đứa con là Bất Hối để thể hiện rằng mình không bao giờ hối hận vì quyết định ấy, cô yêu thương con hết mực. Người viết tin chắc rằng, Kỳ Hiệu Phù và Dương Bất Hối vẫn còn sống đến tận ngày nay vì tình mẫu tử là bất diệt. Nó mạnh hơn bất cứ quan niệm “hiện đại” và biến dị nào.

3. *Phá thai do dư luận xã hội*

Trả lời: Nhiều cô gái trẻ trót dại, vì một phút giây mê man với người tình, đắm mình trong nhục dục mà mang thai ngoài ý muốn. Rồi vì áp lực của dư luận xã hội, gia đình mà họ đang tâm phá bỏ cái thai ấy. Rõ ràng, đây là trường hợp đáng lên án nhất và chiêm đa số trong các ca nạo phá thai hiện nay ở Việt Nam.

4. *Phá thai vì không muốn vương bận đến cuộc sống riêng*

Trả lời: Có lẽ đây là lý do phổ biến của con người hiện đại, nhất là những người có quan điểm sống thoáng giống

đa phần người phương Tây. Họ kêu gọi giải phóng phụ nữ, đề cao tự do cá nhân, không muốn vướng bận vào con cái, do vậy một mặt họ vẫn thoả mái quan hệ tình dục dẫn đến có thai.

Một mặt khác thì họ đi phá thai bất cứ khi nào họ không muốn nuôi con. Thực chất đây là một loại quan niệm biến dị, ích kỷ và là một tà thuyết. Vì sự thoả mái trọng đời sống cá nhân mà họ sẵn sàng giết đi con mình. Về phương diện đạo đức, những quyết định này có thực sự ổn không?

5. Phá thai vì quy định của pháp luật

Trả lời: Có những quốc gia vì muốn kiểm soát dân số mà quy định số con tối đa mà mỗi cặp vợ chồng được sinh. Rõ ràng là nếu quốc gia đã có quy định như vậy thì công dân phải áp dụng chặt chẽ các biện pháp ngừa thai. Tuy nhiên, hiện nay các biện pháp khoa học dùng để ngừa thai cũng không cho kết quả tuyệt đối. Do vậy, nếu vẫn có thai thì nhất định cũng không thể phá, vì tội giết người là một trong những tội lớn nhất.

6. Phá thai vì nếu không sẽ nguy hiểm đến tính mệnh của người mẹ

Trả lời: Đây là trường hợp khó quyết định nhất. Vì thế, nó đã được đưa vào Luật cấm phá thai của Ireland trước khi bị bãi bỏ bằng cuộc trưng cầu dân ý Ireland ngày 26/5/2018. Trong trường hợp người mẹ có rủi ro mất mạng nếu giữ lại thai nhi, thì quyết định lúc này mới thực sự thuộc về cha mẹ của đứa trẻ. Tuy nhiên, số ca phá thai vì lý do này là rất nhỏ.

Theo số liệu thống kê về phá thai của Trung tâm Kiểm soát và Ngăn ngừa bệnh của viện Allen Guttmacher thì: 95% các ca phá thai là để kiểm soát sinh, 1% là vì bị cưỡng hiếp/loạn luân, 1% là vì dị tật bào thai và chỉ có 3% là vì sức khỏe của người mẹ. Do vậy, kết quả của cuộc trưng cầu dân ý về bãi bỏ Luật phá thai ở Ireland là một bước tiến hay bước lùi? Có lẽ mỗi chúng ta đều đã có nhận định của riêng mình.

Pháp luật là một hình thức để quản lý xã hội. Nhưng pháp luật không phải luôn luôn là đúng đắn vì con người vốn bất toàn. Nhưng ngoài luật của con người, còn có luật của trời nữa. Những khuôn mặt tươi hơn trong đám đông ở quảng trường kia, trong khi nghĩ về nữ quyền, tự do, cách mạng... họ có bao giờ nghĩ rằng họ đã trong vớ mình mà tạo ác nghiệp? Họ có nghĩ về Chúa, về Phật và những lời khuyên khôn ngoan, đạo đức của các Đấng ấy? Họ có nghĩ đến con số mỗi năm có 55 triệu linh hồn đau đớn trong cảm lạnh đã bị những người như họ tước đoạt đời sống, trở thành những cô hồn đã quỷ đói khát và cặm hạn lang thang trên khắp cõi địa cầu?

Hình như không. Đằng sau nụ cười thỏa mãn của những ông bố, bà mẹ vô tâm kia là tiếng khóc lạng oan khuất của những sinh linh bé bỏng bị họ coi như những mẩu thịt, những cục máu vô tri...

Ai ơi, xin hãy đừng vì quyền lợi ích kỷ của mình mà gây thêm tội nghiệp. Thật mong lắm thay!

Văn Bé

Bài viết được trích từ: <https://www.dkn.tv/goc-nhin-dkn/pha-thai-tien-bo-xa-hoi-hay-toi-ac.html>



1/ Cùng đích của cuộc đời là gì?

Có người thì tự đặt câu hỏi cho mình, cũng có người không bao giờ dành chút thời giờ nào để suy tư về cuộc đời của họ. Họ chỉ sống và sống, nếu có ai hỏi họ chết rồi sẽ đi về đâu, họ cũng chẳng biết đường nào trả lời!

2/ Vậy nếu chúng ta không hề nghĩ tới, hoặc chúng ta không có dịp suy nghĩ về ý nghĩa cuộc đời của mình cũng như cùng đích của đời mình. Thế thì mỗi khi chúng ta đi ngang qua một đám tang hay dự một Thánh Lễ an táng, là dịp để chúng ta suy nghĩ về điều này.

3/ Văn chương cổ xưa cho rằng: Đời như bóng câu qua cửa sổ, một giắc chiêm bao chóng hết, một làn khói mau tan, một bông hoa sớm nở tối tàn. Có người cho rằng đời người chỉ có một gang tay, như thoi đưa.

4/ Vậy đời chúng ta không dài như chúng ta vẫn nghĩ. Nhiều người cho rằng: Khi mở mắt chào đời, khi ta bắt đầu cất bước, là ta đang bước đến cửa mộ, bất kể tuổi tác, sức khỏe, hoàn cảnh. Sự chết không kỳ với bất cứ thứ gì, vì nó có thể đến rất bất chợt.

5/ Nhiều người cho rằng: Sự chết đang ở trước mặt người già, đang ở sau lưng người trẻ, chỉ biết rằng nó không trừ một ai, không chừa, không vị nể ai cả.

6/ Thần chết luôn là kẻ chiến thắng và luôn ngự trị trên thế giới này. Nó có thể can thiệp vào nội bộ của bất cứ ai, cho dù có ai van xin hay chửi bới nó, mặt nó cũng luôn luôn lạnh như tảng băng với lưỡi hái cầm tay muốn thừ. Ai càng đi sâu vào cuộc đời, càng thấy rõ bộ mặt hải hùng của Thần chết.

7/ Đời sau có hay không? Đó là câu hỏi luôn đục khoét tâm tư của mọi người, bắt con người phải suy nghĩ: Có Thiên Chúa hay không? Có đời sau hay không? Khi chết rồi, tôi phải ra trước mặt Ngài để phúc trình, báo cáo sao?

8/ Có người hỏi một anh bạn trẻ rằng: “Đời mình còn dài, mình phải làm chủ cuộc đời, phải làm chủ tương lai mình, sao em lại phải tin một thứ tôn giáo viễn vông ấy”. Người trẻ đáp lại: “Nếu anh biết rõ còn một đời sống mai sau dài lâu hơn thì anh phải tính sao? Anh có bằng cứ gì để chứng minh rằng cuộc sống mai sau sẽ không có?”. Người lớn trả lời: “Anh chưa nghĩ tới, anh cũng chẳng biết”.

9/ Ước gì mọi người cùng được nghe câu trả lời của Chúa Giêsu: “Được lời lẽ ca thể gian mà mắt linh hồn nào được ích gì?”

10/ Có biết bao nhiêu người giàu sang, phú quý, tràn đầy danh vọng, hạnh phúc. Nhưng sau một đêm yên giấc, sáng mai người ấy không còn chỗi dậy nữa. Biết bao nhiêu người, lần ra đi này là lần cuối, không còn trở về nữa. Cũng có biết bao người mạnh khỏe thành đạt, dùng một cái Bác sĩ khám và nói họ đã mắc một chứng bệnh nan y, kể từ đó tương lai đã khép lại trước mặt họ.

11/ Những người tự tử, kết thúc cuộc đời này đâu phải toàn là những người nghèo khổ đói khát đâu, nhưng bởi vì họ quá tuyệt vọng. Thế thì tiền tài danh vọng, thú vui trần tục có điều gì đó mâu thuẫn nhau? Có điều gì đó thiếu thốn, đói khát, nên họ đã quyết định dẩy giữ sạch và tìm đến một cuộc sống vui tươi thanh thản hơn. Thế nhưng cách họ chọn một kiểu sống mới, một cách chết như vậy thật đáng tiếc.

12/ Cuối cùng chúng ta cũng hiểu rằng: Cùng đích của cuộc đời không phải là giàu sang phú quý, danh vọng thú vui, nhưng cho dù chúng ta có đạt được đi nữa thì không ai có thể thoát chết. Khi chết thì chúng ta phải bỏ lại tất cả, không đem theo được gì để ra trước tòa Chúa, ngoài những việc lành.

13/ Sống ở thế gian, chúng ta chỉ là lữ khách, vì đi đường xa nên chúng ta cần có hành trang gọn nhẹ nhưng có giá trị, đó là những thứ mà chúng ta có thể đổi để lấy được đời sống hạnh phúc bên Chúa, bởi là lữ khách nên gọn nhẹ mau mắn là trên hết. Ai tham thì thâm, giống như người anh cả rơi xuống biển vì đã may túi đựng vàng quá lớn.

Câu nguyện: Lạy Chúa! Của cải danh vọng vật chất, xem thì thích thật. Nhưng Chúa ơi! Vì nó vô dụng ở đời sau nên xin Chúa ban cho chúng con đủ dùng thôi, để khi sống kiếp lữ hành, chúng con sẽ mau mau về gặp được Chúa.

Chúng con cầu xin nhờ Chúa Thánh Linh, Chúa chúng con. Amen

Nguồn: <https://ditimchanly.org>





Nước Trời trong tâm trí người trẻ

Tôi từng nghe người ta nhận xét bà con Công Giáo rằng: “Cuộc sống trần thế không quan tâm, lại cứ để ý đến những chuyện trên trời. Tôi lễ chiều thờ, giờ đầu mà lậm ăn sinh sống!” Tuy chung họ cho rằng người Công giáo sống quá xa lạ với thực tại trần gian. Họ sống dưới đất mà lòng cứ hướng về trời cao. Một nơi quá xa vời viễn vông! Thực tế trong tâm trí người trẻ chúng ta, ai dám can đảm nhận mình là người lúc nào cũng tìm kiếm Nước Trời!

Các bạn trẻ thân mến,
Tìm kiếm Nước Thiên Chúa dường như quá xa lạ với người trẻ. Họ nhường phần ấy cho mây ông linh mục, bà sơ. Trong khi đó, đây là một chủ đề quan trọng nhất đối với chính Thiên Chúa và con người. Sứ mạng chính của Đức Giêsu là đến cứu độ con người. Bắt đầu sứ mạng ấy, Người giới thiệu Nước Trời cho mọi người. Cứu độ là gì nếu không phải là Thiên Chúa đưa con người trở lại vườn địa đàng, đưa vào Vương Quốc của Người. Rồi ta sống ở đời này để làm gì nếu không phải là để nhận biết và yêu mến Thiên Chúa, để làm việc lành theo ý Thiên Chúa, và để một ngày nào đó sẽ đạt tới quê Trời. Đó là hướng đi đúng đắn của cả nhân loại. Nhưng tiếc rằng con người, ít là người trẻ có phần hững hờ trước mục đích sau cùng ấy.

Cả cuộc đời Đức Giêsu chỉ làm một việc là cho Nước Cha trị đến, ý Cha thể hiện dưới đất cũng như trên trời. Nếu phải chia sẻ về Nước Trời cho bạn đồng trang lứa, chúng ta phải nói làm sao? Trước hết, Nước Thiên Chúa không chỉ thuộc về người Công Giáo. Đúng hơn, mọi người đều được mời gọi gia nhập Nước Thiên Chúa. Các bạn sẽ ngạc nhiên khi Nước Trời luôn ưu tiên cho những người nghèo hèn bé mọn, nghĩa là những người đón nhận với lòng khiêm hạ. (Lc 4, 18, và Lc 7, 22). Hơn nữa chính Đức Giêsu xác nhận chính nhóm người ấy thật có phúc vì Nước Trời là của họ (Mt 5, 3). Có lẽ chúng ta lấy làm khó chịu về đòi hỏi này của Thiên Chúa. Người trẻ ai cũng mong được công việc ổn định, cuộc sống giàu sang, quyền cao chức trọng. Tuy nhiên Thiên Chúa trách cứ những ai chỉ bám vào tiền tài danh vọng mà quên mất việc tìm kiếm Thiên Chúa. Nhưng biết sao được, đó là đòi hỏi của Thiên Chúa. Chúa mời gọi ta phải có một tâm hồn nghèo khó để thuộc trọn về Thiên Chúa

hơn là để lợi lộc trần gian lôi kéo. Ban đừng quên Đức Giêsu hứa rằng: *“Trước hết hãy tìm kiếm Nước Thiên Chúa và đức công chính của Người, còn tất cả những thứ kia, Người sẽ thêm cho.”* (Mt 6, 24-34).

Cụ thể Nước Trời là gì và làm thế nào để người trẻ có thể nhận ra? Chúng ta sẽ vô cùng kinh ngạc trước một người làm rất nhiều dấu lạ điềm thiêng, chữa lành bệnh tật, hóa bánh ra nhiều, cho người chết sống lại. Người ấy không phải là Tôn Ngộ Không thần thông biến hóa. Lịch sử ghi nhận có một nhân vật đã làm được điều đó, chính là Đức Giêsu. Trong khi rao giảng, Người thường làm phép lạ không phải để phô diễn tài năng, qua mắt thiên hạ. Tất cả những phép của Đức Giêsu chỉ nhằm đến một điều: để chứng tỏ Nước Trời đang hiện diện nơi Người và Người chính là Đấng Mêsia được tiên báo. Dĩ nhiên chúng ta chẳng thể giải thích trên bình diện khoa học về những phép lạ ấy. Tuy nhiên, *“Một phép lạ không được thực hiện trái ngược với thiên nhiên nhưng trái ngược với hiểu biết của ta về thiên nhiên.”* (Thánh Augustinô). Nhờ dấu chỉ lạ lùng ấy chúng ta đón nhận ra và tin vào Lời Giêsu loan báo về Nước Trời. Đó là điều kiện tiên quyết để được vào Nước Trời. Đúng như Công Đồng Vaticanô II xác tín rằng: *“Ai tin nghe Lời Chúa và gia nhập đàn chiên nhỏ của Đức Kitô thì đã đón nhận chính mùa gặt, là ngày tận thế.”* (Hiến Chế Tín Lý Về Giáo Hội, số 5).

Nếu phải mô tả Nước Trời, thì đúng là thách đố cho Giáo Hội và cho cả những người trẻ. Nhưng chúng ta may mắn vì chính Đức Giêsu từ Nước Trời đến, Người giới thiệu, mô tả và giải thích Nước Trời cho chúng ta rồi. Cụ thể là gì? Ví dụ có lần Đức Giêsu nói rằng: *“Nước Trời giống như chuyện kho báu chôn giấu trong ruộng. Có người kia gặp được thì liền chôn giấu lại, rồi vui mừng đi bán tất cả những gì mình có mà mua thửa ruộng ấy.”* (Mt 13, 44-52). Điệp khúc “Nước Trời giống như...” là lối nói dụ ngôn vốn rất tiêu biểu trong cách giảng dạy của Đức Giêsu để diễn giải về Nước Trời. Gọi là dụ ngôn vì Đức Giêsu dùng những ngôn ngữ và hình ảnh đời thường để giúp chúng ta hiểu những điều bí nhiệm của Nước Trời. Chẳng hạn trong Kinh Thánh, các bạn có thể đọc: Dụ ngôn Người gieo giống, Dụ ngôn hạt giống tự mọc lên, Dụ ngôn hạt cải (Mc 4, 1-41), v.v.

Vậy bạn có thể hỏi con người có thể cảm nhận trước hạnh phúc Nước Trời không? Chúng ta biết Nước Trời là chôn Thiên Đàng hạnh phúc. Đó không phải là một nơi ở trên trời mà phi hành gia có thể bay lên được. Nhưng đúng hơn đó là một tình trạng được sống ở trong Thiên Chúa, vì chỉ có Thiên Chúa mới tồn tại vĩnh viễn. Nơi nào có Thiên Chúa, chỗ ấy có Nước Trời hiển trị. Như thế, ngay trên trần gian, chúng ta có thể hưởng được hạnh phúc Nước Trời, Chẳng hạn một lúc nào đó bạn thấy chìm trong Thiên Chúa, một trải nghiệm gì đó giúp bạn thấy Chúa yêu thương mình vô cùng, một gia đình hạnh phúc vì có Chúa ở cùng, v.v.

Tới đây, chúng ta phải thú thật với nhau rằng Nước Trời là thực tại xa vời nơi tâm trí nhiều người trẻ. Họ quan tâm đến chuyện thế sự hơn là chuyện tìm kiếm Nước Thiên Chúa. Đơn giản vì đối với họ, Nước Trời quá khó hiểu và xa lạ với cuộc sống dương gian. Nhưng bạn đừng quên con người ai luôn khao khát hạnh phúc. Mọi bôn ba cuộc đời nói cho cùng cũng vì khát khao này. Con đường ngắn nhất để đạt được hạnh phúc này chính là con đường Giêsu. Hơn nữa, trên con đường này mỗi người chúng ta cần theo tiến trình của nhà toán học Blaise Pascal đề ra: *“Nói về chuyện của loại người, ta thường bảo rằng phải hiểu biết chúng để yêu thích chúng. Nói về chuyện thần thiêng [Nước Trời chẳng hạn], ta bảo rằng phải yêu mến chúng để hiểu biết chúng.”*

Ước gì đây cũng là cơ hội để chúng ta nhắc đến một đề tài quan trọng trong hành trình theo Chúa Giêsu. Đề qua đó, chúng ta thêm yêu mến Nước Thiên Chúa và quảng đại đầu tư vào Nước Trời hơn là chạy theo những lời hứa hảo huyền của thế gian. Tuy chân vẫn đạp đất, nhưng một khi tâm trí người trẻ hướng về Trời cao, ta sẽ tìm được hạnh phúc từ đây. Thiên Chúa sẽ ban cho ta thật nhiều ơn để xây dựng Vương Quốc ấy ngay trên trần gian này. Rồi sau cái chết, hy vọng Thiên Chúa đón chúng ta vào Nước Trời hưởng cuộc sống hạnh phúc thiên thu.

Giuse Phạm Đình Ngọc, SJ

TÂM TÌNH SỐNG MÙA CHAY DÒNG SÔNG THANH TÂY (1)

Tự thuở nhỏ chúng ta được giáo dục để có tham vọng, để thành công, để trở thành ai đó, và như thế trong tâm chúng ta đã an táng một sự phân chia bất bình đẳng.

Mùa chay – Mùa Sám hối. Sám hối trước tiên là trở về với Chúa từ trong sâu thẳm của lòng mình, vì Chúa chính là đại dương của tình yêu, để càng ngập

lặn trong nguồn cội, ta lại càng đón nhận được sức sống tuôn trào. Như vậy, cụ thể của việc sám hối là *thanh tẩy tâm hồn mình*. Thanh tẩy không chỉ là rửa sạch những bợn nhơ của tâm hồn, nhưng còn chính là “thay đổi lối sống”, đúng hơn là “thay đổi não trạng” (metanoia), để cho tinh thần của chúng ta (nous) được “đảo ngược” (meta) nhờ Thần Khí của Chúa. Những kiểu cách suy nghĩ theo “tinh thần thế gian” ít nhiều đã nằm vùng trong đầu óc chúng ta, nên cần đảo ngược lại theo “tinh thần của Chúa”.

Tội lỗi đã làm đảo lộn mọi sự trong đời sống con người, đảo lộn sự hòa hợp giữa *tinh thần, linh hồn và thân xác*; đảo lộn bậc thang giá trị sống... Sự đảo ngược của Thần Khí Thiên Chúa là thiết lập lại trật tự ban đầu của việc tạo dựng, làm nên sự hài hòa và thống nhất toàn thể thân-tâm. Khi bản thân còn bị phân rẽ và xáo trộn thì mọi sự đều mờ tối, khiến mọi hành động của ta đều bị biến dạng, biến chất. Khi hợp nhất với chính mình, ta mới có thể tiến đến sự hợp nhất với Chúa, và mọi sự đều sáng lên. Kinh nghiệm ấy chính là dấu chỉ của sự sống đích thực mà ta phải nhận ra trong đời sống đức tin, và phải òa lên vui sướng khi tìm lại được chân tính của đời mình.

Hành vi sám hối trong sự thanh tẩy là nền tảng để xây dựng tòa nhà thiêng liêng, để từ đó làm nên những tầng cao của đời sống thánh thiện. Muốn vậy, ta phải bắt đầu bằng sự thực hiện một cuộc thanh tẩy toàn diện: từ bên trong đến bên ngoài.

I. THANH TẨY BÊN TRONG:

Người ta thích làm sạch đẹp cái bên ngoài, và thường dựa vào đó để yên tâm hoặc tự hào về cái sạch đẹp bên trong tâm hồn. Biết rằng điều đó không trung thực, nhưng nó đã trở thành lối sống của người đời, có khi đã trở thành một thứ văn hóa hay một truyền thống mang tính tôn giáo. Chẳng hạn truyền thống rửa tay trước khi ăn của người Do Thái được coi như một phương được tôn giáo để thanh tẩy những ô uế bên trong (x. Lc 11, 37-41). Thế nhưng Đức Giêsu đã vạch trần sự thật: “*Bên ngoài chén đĩa thì các người rửa sạch, nhưng bên trong thì các người đầy những chuyện cướp bóc gian tà*”.

Người Việt ta vốn chuộng hình thức, ham sĩ diện, và trong xã hội hôm nay, nó trở thành một thứ bệnh. Phải chăng vì vậy mà cuộc sống trở nên bát nháo, vàng thau lẫn lộn, tình trạng nội tâm ngày càng hỗn độn, truyền thống đạo đức ngày càng xuống cấp, tạo nên bao điều thị phi điên đảo. So với người xưa, có lẽ chúng ta đã kém xa. Câu chuyện trong Cổ học tinh hoa sau đây cho ta một hình ảnh về việc thanh tẩy nội tâm rất thi vị.

Rửa tai hay rửa lòng?

Theo truyền thuyết của Trung Quốc,

Vua Nghiêu nghe tiếng Hứa Do là người tài giỏi nên xin nhường cả thiên hạ. Hứa Do từ chối, lui về ẩn ở núi Trung Nhạc, phía nam sông Dĩnh Thủy.

Sau, vua Nghiêu lại tìm đến, cố mời Hứa Do làm tông quân cả chín Châu. Hứa Do không muốn nghe chuyện nữa, bỏ ra bờ sông Dĩnh Thủy rửa tai. Ngay lúc bấy giờ Sào Phủ đang dặt trâu xuống bờ sông, gặp Hứa Do đang rửa tai, hỏi:

- *Vì việc gì mà anh phải rửa tai?*

Hứa Do thuật lại câu chuyện, Sào Phủ liền gò cổ trâu lại mà nói:

- *Ta toan cho trâu uống nước đây, e rằng lại bẩn cả miệng trâu.*

Nói xong, dặt trâu lên quãng sông trên cho trâu uống nước. Sau đó Sào Phủ lên tiếng:

- *Anh đã làm gì để đến nỗi vua Nghiêu biết anh là người hiền trong thiên hạ mà mời anh ra làm vua?*

Có cả thiên hạ mà cố nhường cho người khác là chuyện lạ. Người được nhường thiên hạ cho mà không nhận cũng thật lạ. Nghe chuyện nhường thiên hạ mà cho là chuyện bần, phải đi rửa tai lại lạ hơn. Không để cho trâu uống phải nước đã rửa tai ấy, sợ bẩn miệng trâu lại càng lạ hơn nữa. Rửa tai là một hành vi biểu tượng của sự thanh tẩy để lòng không vướng bận những cao vọng thường tình. Quả là một tâm hồn trong sáng.

Các cao sĩ đã bàn rằng đây là câu chuyện thâm thúy bậc thượng thừa của người xưa. Cái độc đáo không phải là Hứa Do rửa tai hay Sào Phủ dẫn trâu ngược dòng sông để tránh cho trâu uống phải nước bẩn của danh lợi, mà ở câu hỏi bất thần của Sào Phủ: “*Anh đã làm gì...?*”. Đến trong sạch như Hứa Do chắc cũng sững sốt xem lại cái gọi là trong sạch của mình.

1. Thanh tẩy cái “mình là”.

Mong muốn trở thành nhân vật tâm cỡ nào đó, hoặc mơ ước làm được điều gì đó thật lớn lao, thường là tâm trạng phát xuất từ sự lẩn tránh cô đơn, lẩn tránh thực tại, mà theo Krishnamurti là lẩn tránh cái *đang là*. Mong muốn thế chỉ nuôi dưỡng và làm tăng thêm nỗi buồn và sầu khổ vốn có.

Khi mong muốn làm tốt cho đời, có khi chúng ta cũng động thời nuôi dưỡng tranh chấp và khổ lụy. Mong muốn nhiều khi đã trở thành tham vọng. Tham vọng được biện minh là để có tiền bộ. Muốn tiền bộ thì phải thành công, phải trở thành nhân vật nào đó. Tại sao ta phải nỗ lực để giành thế thượng phong? Tại sao phải cố gắng hết sức để khẳng định mình, dù trực tiếp hoặc thông qua một ý thức hệ hay quốc gia, hoặc ngay trong phạm vi tôn giáo? Sự tự khẳng định mình như thế không phải là lý do chính cho sự xung đột và hỗn loạn sao? Không phải tham vọng này là do sự thôi

thúc lẩn tránh cái *đang là* sao?

Tại sao chúng ta lại sợ hãi cái *đang là*? Chạy trốn thì có ích lợi gì khi mà những gì chúng ta *đang là* luôn luôn hiện diện ở đó? Chúng ta có thể thành công trong việc chạy trốn, nhưng những gì chúng ta *đang là* vẫn ở đó, chỉ nuôi dưỡng thêm sự xung đột. Bản thân ta ngày càng trở nên phức tạp và vô phương giải quyết, vì chúng ta không dám đối mặt với cái hiện trạng mà mình *đang là*.

Cái *đang là* chính là “*Chim ri làm tổ trong rừng sâu không cần nhiều hơn một cành; chuột chũi đi uống nước sông không cần đầy hơn một bụng*” (Trang Tử). Sự phức tạp sẽ trở nên nghiêm trọng khi chim ri có tham vọng dặt tổ trên nhiều cành và chuột chũi uống nước mãi quên ngừng.

Đối với người lý tưởng hóa thì bình đẳng là một ý niệm; đối với người biết quan sát thì nó là một sự kiện. Có sự bất bình đẳng thế này: anh khôn khéo hơn tôi, anh có nhiều khả năng hơn, anh biết yêu còn tôi thì không; anh biết vẽ, biết sáng tạo, biết suy nghĩ, còn tôi chỉ là kẻ bất chước; anh giàu có còn tôi nghèo khổ. Sự bất bình đẳng đó đang tồn tại, đó là một sự kiện, dù chúng ta có thích hay không. Càng không thể cao bâng về năng lực, vì mỗi người mỗi khác theo thiên hướng của mình, nhưng đáng buồn là ta biến nó thành sự bất bình đẳng trong thân phận con người.

Chúng ta không xem năng lực như là năng lực, mà dùng năng lực để chiếm quyền lực, địa vị, danh giá, và rồi các thứ ấy trở thành danh phận. Và vì chúng ta quan tâm đến danh phận nhiều hơn năng lực, chúng ta tiếp tục duy trì sự bất bình đẳng. Không chỉ có sự bất bình đẳng ở bên ngoài mà rõ ràng còn có bất bình đẳng ở bên trong. Tất cả điều này là sự thực. Chẳng có pháp chế nào xóa tan được sự bất bình đẳng này. Nhưng nếu ta hiểu rằng, phải có tự do nội tâm để thoát khỏi mọi quan điểm độc đoán, lúc độ bình đẳng sẽ có một ý nghĩa khác hẳn. Chỉ khi ta xóa sạch được sự bất bình đẳng tâm lý mà mình đã tạo ra khi dựa vào danh phận, chức tước, địa vị, khả năng... ta mới có thể tiếp nhận một sức sống mới. Nói cách khác, nếu xóa tan được sự phân đầu tâm lý để trở thành một ai đó, lúc đó mới có thể có tình yêu.

Làm sao một người đầy tham vọng biết được bình đẳng hay biết được tình yêu? Tất cả chúng ta đều có tham vọng và chúng ta hay nghĩ rằng đó là sự thắng tiến. Từ thuở nhỏ chúng ta được giáo dục để có tham vọng, để thành công, để trở thành ai đó, và như thế trong tâm chúng ta đã ẩn tàng một sự phân chia bất bình đẳng.

Hãy nhìn cách chúng ta đối xử với nhau, cách chúng ta kính trọng người này,

và khinh miệt người kia. Nếu nhìn vào nội tâm mình chúng ta sẽ thấy rằng, chính cảm thức bất bình đẳng này đã tạo ra nhiều thứ giai cấp, nên cũng tạo ra nhiều thứ tranh chấp ngay trong tư tưởng. Bên trong thâm tâm chúng ta xây dựng sự bất bình đẳng và lệ thuộc vào người khác, nên không còn tự do. Luôn luôn có sự phân hóa giữa người với người, bởi vì mỗi chúng ta đều muốn thành công, muốn trở thành ai đó.

Chỉ khi nào chúng ta làm cuộc thanh tẩy nội tâm, chúng ta mới thấy mình chẳng là gì cả, và trong tự do, chúng ta mới không lệ thuộc sự bất bình đẳng để thăng tiến cá nhân. Nhờ đó, sự hiện diện của ta lúc nào cũng có thể mang lại bình yên và an lành.

Chính Chúa Giêsu đã đặt nền tảng cho sự bình đẳng này khi Ngài tuyên bố: *“Phân anh em, thì đừng để ai gọi mình là thầy, vì anh em chỉ có một Thầy; còn tất cả anh em đều là anh em với nhau. Anh em cũng đừng gọi ai dưới đất này là cha của anh em, vì anh em chỉ có một Cha là Cha trên trời. Anh em cũng đừng để ai gọi mình là người lãnh đạo, vì anh em chỉ có một vị lãnh đạo, là Đức Kitô.”* (Mt 23, 8-11).

Khi tâm bình đẳng giữa mọi người và mọi việc, ta cảm thấy bình an và thanh thản biết bao. Vì không còn đố kỵ và tranh chấp trong chính mình, không còn hồ sâu ngăn cách giữa người với người, nên không còn phải lo toan, phòng thủ, hờn thua, được mất... chỉ còn lại niềm vui rất thanh tịnh cho tâm hồn.

Lm. Thái Nguyên (GPLX)

Tiếp theo tr. 3: NGUỒN GỐC MÙA C...

giảng rằng các tín hữu phải phải “hoàn tất việc ăn chay 40 theo luật”, đồng thời chú ý nguồn gốc Mùa Chay. Có thể kết luận rằng, vào cuối thế kỷ IV, thời gian 40 ngày ăn chay chuẩn bị Lễ Phục Sinh được coi là Mùa Chay như ngày nay, cầu nguyện và ăn chay đã tạo nên các bài luyện tập tâm linh thời sơ khai.

Đĩ nhiên, con số 40 luôn có ý nghĩa tâm linh đặc biệt, quan tâm sự chuẩn bị. Trên núi Khô-rép (núi Sinai), chuẩn bị nhận Mười Điều Răn, “Mô-sê ở đó với Đức Chúa 40 ngày và 40 đêm, không ăn không uống, và ông viết trên những bia các điều khoản của giao ước, tức là Thập Điều” (Xh 34, 28). Êlia đi bộ “40 ngày và 40 đêm lên núi Khô-rép để gặp Thiên Chúa” (1V 19, 8). Quan trọng nhất là Chúa Giêsu ăn chay và cầu nguyện “40 ngày và 40 đêm” trong hoang địa trước khi Ngài công khai sứ vụ (Mt 4, 2).

Khi 40 ngày chay được thiết lập, việc kế tiếp là quan tâm mức độ ăn chay. Chẳng hạn, tại Giêrusalem, người ta ăn chay 40 ngày, các ngày từ thứ Hai tới thứ Sáu trong tuần, nhưng không ăn chay vào thứ Bảy hoặc Chúa Nhật, do đó

Mùa Chay kéo dài 8 tuần. Tại Rôma và Tây phương, người ta ăn chay 6 tuần, các ngày từ thứ Hai tới thứ Bảy trong tuần, do đó Mùa Chay kéo dài 6 tuần. Cuối cùng, người ta ăn chay 6 ngày mỗi tuần trong 6 tuần, Thứ Tư Lễ Tro được thiết lập để tăng số ngày cho đủ 40 ngày trước Lễ Phục Sinh. Luật ăn chay có khác nhau.

Thứ nhất, một số vùng kiêng cử các loại thịt và các sản phẩm làm từ động vật, một số vùng lại trừ các thực phẩm như cá. Chẳng hạn, Thánh Giáo Hoàng Grêgôriô (qua đời năm 604), viết cho Thánh Augustine thành Canterbury, nói về quy luật này: *“Chúng ta phải kiêng những đồ tươi như thịt, và các loại tươi khác như sữa, bơ và trứng”*.

Thứ nhì, luật chung cho mọi người là mỗi ngày chỉ ăn một bữa, buổi tối hoặc lúc 3 giờ chiều.

Luật ăn chay trong Mùa Chay cũng thay đổi. Cuối cùng, được phép ăn nhẹ trong ngày để giữ sức khỏe mà làm việc. Được phép ăn cá, và sau đó cũng được phép ăn thịt suốt tuần, trừ Thứ Tư Lễ Tro và thứ Sáu. Rồi được phép ăn các sản phẩm làm từ sữa, và cuối cùng luật này được hoàn toàn nới lỏng. Tuy nhiên, kiêng cử cả các sản phẩm sữa cũng dẫn đến việc ăn trứng Phục Sinh và ăn bánh kẹp vào Thứ Ba béo (Gras Mardi, Shrove Tuesday), trước thứ Tư lễ Tro.

Thời gian trôi qua, luật được thay đổi dần, thế nên ngày nay việc ăn chay không chỉ đơn giản mà còn quá dễ. Thứ Tư Lễ Tro vẫn là khởi điểm Mùa Chay, từ đó kéo dài 40 ngày, không kể Chúa Nhật. Luật ăn chay và kiêng thịt ngày nay rất đơn giản: Chỉ giữ vào Thứ Tư Lễ Tro và Thứ Sáu Tuần Thánh, các tín hữu ăn chay (một bữa no, hai bữa nhẹ) và kiêng thịt; còn các thứ sáu khác trong Mùa Chay chỉ phải kiêng thịt. Giáo Hội khuyến khích “từ khước cái gì đó” để hy sinh trong Mùa Chay. Có điều thú vị vào các Chúa Nhật và lễ trọng như Lễ Thánh Giuse (19 tháng ba) và lễ Truyền Tin (25 tháng 3), người ta “được miễn trừ” và có thể tận hưởng bất cứ thứ gì phải kiêng trong Mùa Chay.

Hãy hy sinh từ khước điều gì đó vì Chúa. Làm thật lòng chứ đừng như người Phariseu (giả hình) để được người ta “chú ý”. Hãy chú trọng hoạt động tâm linh, như tham dự đi Đàng Thánh Giá, Thánh Lễ, châu Thánh Thể, cầu nguyện, đọc sách thiêng liêng, xưng tội và rước lễ. Hãy tập trung vào hoạt động Mùa Chay: Sám hối, canh tân đời sống, thể hiện Đức Tin và chuẩn bị cử hành Mầu Nhiệm Cứu Độ.

TRÂM THIÊN THU

(Nguồn: CatholicEducation.org)

Tiếp theo tr. 4: Thiên Chúa kiên nhẫn; C...

Giêsu đến, tất cả mọi ngày, nhưng theo

Tiếp theo tr. 4: Thiên Chúa kiên nhẫn; C...

cách thức của Người. Chúng ta tin tưởng điều này. Và khi chúng ta cầu nguyện, khi chúng ta sẽ cầu nguyện bằng Kinh Lạy Cha, chúng ta luôn thưa: “Xin cho Nước Chúa hiển trị”, để được nghe trong tim mình lời đáp lại của Chúa: “Có, có, Ta đến và Ta đến mau.”

Hồng Thủy - Vatican

Gợi ý mục vụ năm 2019 – Bài 4:

Đồng hành với các gia đình



gặp hoàn cảnh khó khăn

Những người gặp nạn bị thương cần được tiếp cận cứu giúp như trong dụ ngôn *Người Samaritanô nhân hậu*. Những gia đình gặp khó khăn trong tình trạng chông chênh cần được đồng hành sát sao hơn. Đức Thánh Cha Phanxicô đặc biệt nhạy cảm mời gọi các cộng đoàn Hội Thánh gia tăng đáp lại những người này bằng sự đồng hành:

“Hội Thánh cũng phải đồng hành bằng sự ân cần chăm sóc những đứa con yếu đuối nhất của mình, vốn ghi dấu bởi tình yêu bị tổn thương và lạc lối, bằng cách khôi phục lại cho họ niềm tin và hi vọng, như ánh sáng của một ngọn hải đăng hoặc một ngọn đuốc được đặt giữa mọi người hầu soi sáng cho những người đã lầm đường lạc lối hoặc đang ở giữa bão tố cuộc đời” (*Amoris laetitia* (AL), 291).

Điều lưu ý mục vụ đầu tiên là làm sao để giúp cho con người *cảm nhận sự hiện diện gần gũi của Chúa Giêsu trong hoàn cảnh khó khăn, đau khổ của họ*. “Cần đón tiếp và trân trọng nỗi đau khổ của những người phải gánh chịu li hôn, li dị hoặc bị ruồng bỏ một cách bất công, hoặc buộc phải vỡ cuộc chung sống do sự ngược đãi của người phối ngẫu kia” (AL 242).

Những hoàn cảnh đặc biệt nghiêm trọng cần quan tâm đầu tiên là:

- Những người di dân. Trong việc đồng hành với người di dân đòi hỏi phải có một mục vụ chuyên biệt cho các gia đình di dân lần cho cả các thành viên của gia đình còn ở lại nơi nguyên quán của họ (AL 46).

- Những người sống cuộc hôn nhân hỗn hợp có thể góp phần cho trào lưu đại kết, nên tìm cách để có sự cộng tác chân tình giữa thừa tác viên Công Giáo và thừa tác viên không Công Giáo, từ thời gian chuẩn bị hôn nhân cho tới lễ cưới (x. *Familiaris consortio*, 78). Về hôn phối khác đạo hay khác tín ngưỡng, đây là nơi ưu việt cho cuộc đối thoại liên tôn,



LEGIO MARIAE
CURIA ĐỨC MARIA MẸ GIÁO HỘI
TỔNG GIÁO PHẬN GALVESTON-HOUSTON

THỜ MỜI

THAM DỰ ĐẠI LỄ ACIES 2019

Trân trọng kính mời Cha Chủ Tịch Cộng Đồng Công Giáo Việt Nam Gioan Viannêy nguyên Ngọc Thu, quý Cha, quý Tu sĩ nam nữ, quý vị các ban Hội Đồng Mục Vụ, quý vị các đoàn thể Công Giáo Tiên Hành, quý hội viên và gia đình Đạo Bình Đức Mẹ, cùng cộng đồng dân Chúa thuộc Tổng Giáo Phận Galveston-Houston;

Đến hiệp dâng Thánh Lễ kính Đức Mẹ và tham dự Đại lễ Acies của hội Đạo Bình Đức Mẹ, được tổ chức:

09 giờ 45 sáng thứ Bảy ngày 23 tháng 03 năm 2019
Tại Giáo xứ Đức Mẹ La Vang
12320 Old Foltin Road, Houston TX 77086

Với chương trình như sau:

09:30 am	Tập họp
09:45 am	Cung nghinh Đức Mẹ
10:15 am	Nghi thức dâng mình
11:00 pm	Thánh lễ đồng tế
12:00 pm	Tiệc liên hoan

Sự hiện diện của quý Cha và quý vị là một khách lệ và vinh dự cho toàn thể gia đình Đạo Bình Đức Mẹ.

TRÂN TRỌNG KÍNH MỜI

Hợp Thịnh
Linh Giám Curia

TM. Curia Đức Maria Mẹ Giáo Hội
Trưởng Ban Tổ Chức

Lm. Giovanni Nguyễn Hùng

Giuse Nguyễn Ngọc Thiên

Gợi ý mục vụ năm 2019 – Bài 4:

sự tự do tôn giáo là điều thiết yếu cần được tôn trọng, nhưng người Công Giáo phải có khả năng đem Tin Mừng cảm sâu vào gia đình, như thế mới mong có thể giáo dục con cái họ theo đức tin Kitô giáo (x. AL 247-248).

- Những gia đình đang tang chế (Al 253-258)... Những trường hợp khó khăn đặc biệt khác như hôn nhân đổ vỡ, gia đình với cha/mẹ đơn thân, quan tâm cách riêng tới những người li hôn và là nạn nhân trong nạn phá thai.

Từng người, từng trường hợp cần quan tâm nâng đỡ cách khác nhau. Cộng đoàn nhỏ ở địa phương và các cặp vợ chồng khác đồng hành với những gia đình gặp khó khăn là điều rất quan trọng và có ý nghĩa, biệt đáp ứng các nhu cầu mục vụ cấp bách liên hệ đến thực tế nhân bản của đời sống các gia đình khó khăn, không để họ cô đơn, không định hướng, không được nâng đỡ.

- Đối với trường hợp li hôn, Đức Thánh Cha khuyên những tín hữu này không “bước thêm một bước nữa” đồng thời tìm đến với Hội Thánh để được đồng hành sống đức tin phù hợp. Trong thực tế, nói chung, hiếm có những người chịu cảnh sống đơn độc sau bị kịch li hôn đau đớn, mà sống gần gũi với cộng đoàn. Những người li thân sống đúng như Giáo luật định (đ.1152-1157), thực tế cũng hiếm và cũng không có được sự đồng hành nào từ phía cộng đoàn thân quen. Thật đáng tiếc phải nhìn nhận thực trạng li hôn phổ biến hiện nay. Sau li hôn, hoặc họ bị té ngã rơi sâu vào nỗi cô đơn hoặc dấn thân vào một cuộc kết hợp mới. Đó là những hoàn cảnh khó khăn xảy ra nhiều mà Hội Thánh cần ưu tiên quan tâm đồng hành.

- Những người li dị không tái hôn được nhìn nhận thường là “những chứng nhân của lòng trung thành trong hôn nhân, cần được khích lệ tìm thấy trong Thánh Thể lương thực nâng đỡ tình trạng hiện tại của họ. Cộng đoàn địa phương và các mục tử phải đồng hành với những người này một cách ân cần, nhất là khi họ có con cái hoặc lâm cảnh nghèo túng cùng cực” (AL 242). Con cái của họ phải chịu những chấn thương trầm trọng với nhiều hậu quả khôn lường, là những nạn nhân vô tội đáng thương nhất, cũng ít thấy có những giúp đỡ thích hợp từ phía Giáo Hội. Đức Thánh Cha rất quan tâm và muốn



Phong trào Cursillo Tổng Giáo Phận Galveston-Houston
Trưởng Lãnh đạo ngành Việt Nam

Thông báo về Tĩnh Tâm Mùa Chay

Kính mời quý tu sĩ nam nữ Cursillistas và quý anh chị Cursillistas tham dự buổi Tĩnh Tâm Mùa Chay tổ chức tại:

Đền Thánh Giáo Xứ Các Thánh Tử Đạo Việt Nam.

Địa Chỉ:

10610 Kingspoint Rd., Houston, Texas 77075

Thời Gian:

Chủ Nhật, ngày 24 tháng 3 năm 2019
Từ 8:30 sáng đến 3:00 chiều.

Chủ đề: Lectio Divina – Đọc Kinh Thánh trong Tâm Tĩnh Cầu Nguyên do Soeur Maria Goretti Vũ Mai Oánh hướng dẫn

Chương trình Tĩnh Tâm

- * 8:30 Tập trung, chuẩn bị Thánh Lễ
- * 9:00 Thánh Lễ
- * 10:00 Giải lao, ăn sáng
- * 10:30 Giảng phòng
- * 11:15 Nghỉ giải lao
- * 11:30 Chia nhóm và thảo luận
- * 12:30 Ăn trưa
- * 1:30 Chia sẻ cảm nghiệm
- * 2:30 Châu Thánh Thể
- * 3:00 Kết thúc

Rất mong sự hiện diện đông đủ của tất cả quý tu sĩ nam nữ cùng các anh chị Cursillistas để hiệp nhất, nâng đỡ và đồng hành trong đời sống Ngày Thứ Tư

Trân trọng kính mời
Nhóm Phục Vụ



Lưu ý: Xin mang theo bảng đa
Xin mỗi người ủng hộ \$10.00

Hội Thánh “không ngừng lên tiếng nhân danh những con người dễ bị tổn thương nhất, đó là những đứa con thường phải âm thầm đau khổ” (AL 246). Các trung tâm, các văn phòng tham vấn về đời sống gia đình, các cộng đoàn Giáo Hội cơ bản, các hiệp hội tại giáo xứ, giáo phận, cần quan tâm đến khía cạnh mục vụ đặc biệt này.

Kết luận:

Mỗi bước đồng hành có tốt hay không là do người ta tiến gần hơn hay xa rời mục đích sau cùng, là hội nhập trọn vẹn vào Hội Thánh qua Bí Tích Giao Hòa và Thánh Thể. Thế nhưng, trong thực tế nhiều trường hợp người ta không thể tái hợp với người phối ngẫu trước; cho dầu thế, cũng không bao giờ thất vọng mà ngưng tiến tới trong hành trình Hiệp Thông. Khả năng đó đã hàm ân ngay từ đầu trong lời hứa hôn, với sự trợ giúp của Chúa Giêsu, họ nói tiếng xin vâng đến trọn đời “bất chấp tất cả”. Chính ân sủng của Bí Tích Hôn Phối hoạt động trong hướng đó, mời gọi họ xây dựng trên nền tảng Chúa đã thiết lập những môi kết hợp duy nhất khả dĩ bảo vệ gia đình. “Sự kết hợp đã là hiện thực và không thể rút lại, được Bí Tích Hôn Nhân xác nhận và thánh hiến” (AL 218). Những người trong hoàn cảnh “trái qui tắc” được giúp phân định và được Chúa thúc đẩy bước trên con đường hoán cải và được tái sinh như người con hoang đàng trở về được Chạy chạy ra đón nhận: cho “xỏ nhẫn, mặc áo đẹp” có nghĩa là, đối với Chúa họ vẫn còn phẩm giá của con cái và của người hôn phu/hôn thê.

Câu hỏi gợi ý suy tư và thảo luận

1. Anh /chị cho biết những khó khăn, thách đố nào có thể gặp trong các gia đình di dân. Anh chị, gia đình, cộng đoàn Giáo Hội địa phương nên làm gì, làm thế nào để giúp đỡ anh chị em ấy?

2. Anh/chị cho biết những khó khăn, thách đố nào có thể thường gặp trong cuộc sống hôn nhân – gia đình của các cặp hôn nhân hôn hợp (với người Tin Lành,...) và với người khác đạo. Hội Thánh và các cộng đoàn Hội Thánh địa phương đã làm gì và sẽ làm gì để đồng hành với họ?

Các mục tử và cộng đoàn Hội Thánh địa phương đã đối xử thế nào với những anh chị em li dị, li dị tái hôn, hay sống một kết hợp mới, “trái qui tắc”? Làm thế nào để giúp họ hội nhập ngày một sâu xa hơn vào đời sống của Giáo Hội?

Ủy ban Mục vụ Gia đình